TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 – GIA LAI
TỈNH GIA LAI

Bản án số: 67/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 10/8/2026
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Huỳnh Thị Tuyết Mai.

+ Bà Nguyễn Thị Tuyết Vân.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thiện – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 277/2026/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2026 về: *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2026/QĐST-HNGĐ ngày 24/7/2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơ*n: Chị Lê Thị Diệp T, sinh ngày: 14/4/2000; số căn cước: 052300010478; Địa chỉ thường trú: Thôn P, xã P, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thanh V - sinh ngày: 04/6/1997; Số căn cước công dân: 052097007242; Nơi thường trú: Thôn T, xã P, tỉnh Gia Lai.

(Chị T vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, anh V vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện xin ly hôn, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà hôm nay, nguyên đơn chị Lê Thị Diệp T trình bày:

Chị với anh Nguyễn Thanh V tìm hiểu, tự nguyện đi đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện P, tỉnh Bình Định cũ (nay là xã P, tỉnh Gia Lai) vào ngày 11/7/2023. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc cho đến 2024 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn nhưng vợ chồng cố gắng tự hòa giải để níu kéo tình cảm vợ chồng; đến giữa năm 2025 thì xảy ra mâu thuẫn nghiêm trọng nên vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống hôn nhân, không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, anh V chơi bời không chăm lo cho gia đình và có lúc còn đánh đập chị. Chị nhận thấy vợ chồng mâu thuẫn nghiêm trọng, vợ chồng sống không hạnh phúc nhưng không có biện pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Thanh V.

Chị với anh Nguyễn Thanh V có 01 người con chung tên là Nguyễn Lê Bảo T1, sinh ngày 21/11/2023. Hiện tại sức khỏe cháu T1 phát triển bình thường và đang ở với chị. Khi ly hôn chị xin nhận nuôi cháu T1. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu giải quyết mà để vợ chồng tự thỏa thuận giải quyết.

Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn anh Nguyễn Thanh V vắng mặt nhưng theo lời khai có trong hồ sơ vụ án, anh V trình bày:

Anh với chị Lê Thị Diệp T tìm hiểu, tự nguyện đi đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện P, tỉnh Bình Định cũ (nay là xã P, tỉnh Gia Lai) vào ngày 11/7/2023. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến 2024 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn nhưng vợ chồng cố gắng tự hòa giải để níu kéo tình cảm vợ chồng; đến giữa năm 2025 thì xảy ra mâu thuẫn nghiêm trọng nên vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống hôn nhân, không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, lúc nóng giận anh có đánh bạt tai chị T. Anh nhận thấy vợ chồng mâu thuẫn nhưng chưa nghiêm trọng, anh vẫn còn thương chị T, con của anh còn nhỏ nên anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con chung nên anh không đồng ý ly hôn chị T.

Anh với chị Lê Thị Diệp T có 01 người con chung tên là Nguyễn Lê Bảo T1, sinh ngày 21/11/2023. Hiện tại sức khỏe cháu T1 phát triển bình thường và đang ở với chị T. Nếu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn thì khi ly hôn anh chấp nhận giao cháu T1 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh không yêu cầu Tòa án giải quyết mà để vợ chồng tự thỏa thuận giải quyết.

Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Gia Lai tại phiên tòa:

Về tố tụng: Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của chị T kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của Luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, anh V có lúc chưa chấp hành nghiêm quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị T được ly hôn anh V, giao con chung là cháu Nguyễn Lê Bảo T1, sinh ngày 21/11/2023 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung các đương sự không tranh chấp nên không xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết tiền án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Chị Lê Thị Diệp T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Thanh V. Đây là tranh chấp về Hôn nhân – Gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Gia Lai theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự nên yêu cầu khởi kiện của chị T được Tòa án chấp nhận.

Nguyên đơn chị Lê Thị Diệp T có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục vắng mặt nguyên đơn.

Bị đơn anh Nguyễn Thanh V mặc dù đã được Tòa án nhiều lần triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham dự phiên tòa nhưng anh V đều vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục vắng mặt bị đơn.

[2]. Về nội dung tranh chấp:

[2.1]. Chị Lê Thị Diệp T với anh Nguyễn Thanh V tự nguyện đi đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện P, tỉnh Bình Định (cũ) vào ngày 11/7/2023 nên quan hệ hôn nhân giữa chị T với anh V được pháp luật thừa nhận là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[2.2]. Theo nguyên đơn chị Lê Thị Diệp T trình bày:

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc cho đến 2024 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn nhưng vợ chồng cố gắng tự hòa giải để níu kéo tình cảm vợ chồng; đến giữa năm 2025 thì xảy ra mâu thuẫn nghiêm trọng nên vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống hôn nhân, không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, anh V chơi bời không chăm lo cho gia đình và có lúc còn đánh đập chị. Chị nhận thấy vợ chồng mâu thuẫn nghiêm trọng, vợ chồng sống không hạnh phúc nhưng không có biện pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Thanh V. Anh V thừa nhận vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nhưng chưa nghiêm trọng, anh vẫn còn thương chị T, con của anh còn nhỏ nên anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con chung nên anh không đồng ý ly hôn chị T.

[2.3]. Xét yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Diệp T, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đã là vợ chồng, lẽ ra chị Lê Thị Diệp T với anh Nguyễn Thanh V phải có nghĩa vụ quan tâm, thương yêu, chăm sóc lẫn nhau, phải cùng có trách nhiệm với nhau trong cuộc sống hôn nhân. Tuy nhiên, do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, lúc nóng giận anh V còn đánh bạt tai chị T. Từ giữa năm 2025 vợ chồng sống ly thân, không ai quan tâm đến ai nhưng các bên không thể hàn gắn tình cảm để chung sống hạnh phúc nên chị T yêu cầu giải quyết ly hôn anh V. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành, có lần anh V còn bỏ mặc hòa giải không đến tham gia hòa giải. Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ để xác định quan hệ hôn nhân giữa chị T với anh V đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, việc chị T yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Thanh V là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình – 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T.

[2.4]. Về con chung:

Chị Lê Thị Diệp T với anh Nguyễn Thanh V có 01 người con chung tên là Nguyễn Lê Bảo T1, sinh ngày 21/11/2023. Hiện tại sức khỏe cháu T1 phát triển bình thường và đang ở với chị T. Khi ly hôn chị T xin nhận nuôi con, anh V đồng ý giao cháu T1 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị T, anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét yêu cầu xin nhận trực tiếp nuôi con của chị T, Hội đồng xét xử thấy rằng: việc giao con chưa thành niên cho cha hoặc mẹ trực tiếp nuôi dưỡng phải xuất phát từ việc xem xét hoàn cảnh và điều kiện thực tế của người được trực tiếp nuôi con phải đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con để con được phát triển bình thường. Chị T, anh V đều thống nhất giao cháu T1 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng khi vợ chồng ly hôn. Để tạo sự ổn định cho cuộc sống của cháu, Hội đồng xét xử giao

cháu Nguyễn Lê Bảo T1, sinh ngày 21/11/2023 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.5]. Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV, chị Lê Thị Diệp T phải chịu án phí ly hôn.

[4]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, tỉnh Gia Lai tại phiên tòa là phù hợp, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Diệp T về việc yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Thanh V.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Diệp T được ly hôn anh Nguyễn Thanh V.

1.2. Về quan hệ con chung: Giao cho chị Lê Thị Diệp T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lê Bảo T1, sinh ngày 21/11/2023. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Án phí ly hôn: Chị Lê Thị Diệp T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Tuy nhiên, chị T đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0006201 ngày 11/6/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai, nay được khấu trừ.

3. Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

4. Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 8 và Điều 36 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- UBND xã Phù Cát, tỉnh Gia Lai;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Minh